TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2021/HS-ST
Ngày: 02-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Quang Nghĩa**.

2. Bà **Trần Thị Kim Tân**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Vương T, sinh năm 1975 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vương V sinh năm 1943 và bà Võ T, sinh năm 1950; Vợ: Thị T, sinh năm 1982; Có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16 tháng 9 năm 2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại ngày 22 tháng 9 năm 2020. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh **Nguyễn Q**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

2. Bà **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

3. Bà **Thị T**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 16/9/2020, tại nơi ở của bị cáo Vương T thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Xuân Lộc phối hợp cùng Công an xã X phát hiện, bắt quả tang bị cáo Vương T đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi (bán) số đề cho anh Nguyễn Q.

Quá trình điều tra, xác định: Thời gian từ đầu tháng 01/2020 cho đến khi bị bắt, bị cáo Vương T đã ghi số đề thắng thua bằng tiền cho các đối tượng mua đề thuộc địa bàn trong và ngoài xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Hằng ngày, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Nam được mở thưởng hàng ngày theo thứ tự trong tuần, bị cáo Vương T trực tiếp đứng ra bán số đề cho những người có nhu cầu mua số đề tại nhà hoặc bán số đề thông qua số điện thoại 0938535…. Những người trực tiếp đến mua số đề thì bị cáo Vương T sẽ ghi số, số tiền vào ô đề bằng giấy kích thước khoảng 05cm x 05cm để giao cho người mua giữ. Đối với những người mua đề có quen biết từ trước thì nhắn tin số, số tiền mua đề vào số điện thoại 0938535… và bị cáo Vương T sẽ nhắn lại là "ok", trước khi có kết quả xổ số người mua đề sẽ đến nhà trả tiền mua đề. Toàn bộ số đề, tiền mua đề của từng người mua đề sẽ được bị cáo Vương T tổng hợp vào một tờ phơ tổng, sau đó sử dụng số điện thoại nhắn tin vào số điện thoại 0908738… chuyển toàn bộ số đề bán được cho Phạm Q trú tại xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để hưởng 27% tiền hoa hồng trên tổng số tiền bán số đề, bị cáo Vương T khuyến mãi cho người mua đề 20% trên tổng số tiền mua đề và được trừ vào số tiền của người mua. Sau khi có kết quả xổ số, nếu người mua đề trúng thì cầm tờ ô đề trúng đến nhà gặp bị cáo Vương T để nhận tiền thắng. Đến khoảng 10 giờ ngày hôm sau, bị cáo Vương T sẽ tính lại với Phạm Q.

Hình thức đánh bạc và tỉ lệ thắng như sau: Người mua đề có thể mua bao lô hai số (02 số cuối của 18 lô), mua đầu đuôi hai số (02 số đầu của giải 8 và 02 số cuối của giải đặc biệt) tỉ lệ thắng là 70 lần; mua bao lô ba số (03 số cuối của 17 lô tính từ giải 7 đến giải đặc biệt), mua số đá (01 cặp 02 số cuối bất kỳ trong 18 lô), mua xỉu chủ (03 số của giải 7 và 03 số cuối của giải đặc biệt) thì tỉ lệ thắng là 600 lần.

Vào ngày 16/9/2020, bị cáo Vương T đã ghi số đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai cho 09 người mua đề với tổng số tiền trên phơ là 6.060.000 đồng nhưng thực tế bị cáo Vương T chỉ nhận được số tiền 4.848.000 đồng sau khi đã trừ khuyến mãi 20% cho người mua đề. Do bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa xác định kết quả thắng thua và chưa chuyển phơ đề cho Phạm Q. Quá trình điều tra xác định được hai đối tượng mua số đề, cụ thể như sau:

+ Bà Nguyễn Thị A mua số đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai với số tiền 216.000 đồng, sau khi trừ tiền khuyến mãi thì số tiền thực tế bị cáo Vương T nhận của bà Nguyễn Thị A là 170.000 đồng. Do bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa xác định kết quả thắng thua.

+ Anh Nguyễn Q mua số đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai với số tiền là 560.000 đồng, sau khi trừ tiền khuyến mãi thì số tiền thực tế bị

cáo Vương T nhận của anh Nguyễn Q là 410.000 đồng. Do bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên chưa xác định kết quả thắng thua.

Vật chứng vụ án:

- 01 tờ phơ số đề bằng giấy tập học sinh có kích thước 15cm x 20cm theo kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai ngày 16/9/2020 có chữ ký xác nhận của bị cáo Vương T.

- 01 tờ ô đề bằng giấy lịch kích thước 05cm x 05cm có chữ ký xác nhận của anh Nguyễn Q.

- 01 viết bi màu xanh; 01 điện thoại Nokia 230 màu đen gắn sim số 0938535….

- Số tiền 6.060.000 đồng thu giữ của bị cáo Vương T.

Bản cáo trạng số 203/CT-VKSXL ngày 26/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Vương T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 16/9/2020, tại nhà của bị cáo Vương T thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Xuân Lộc phối hợp cùng Công an xã X phát hiện, bắt quả tang bị cáo Vương T đang có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề cho anh Nguyễn Q. Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 16/9/2020, bị cáo Vương T đã ghi số đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai cho 09 người mua đề với tổng số tiền trên phơ là 6.060.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vương T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng Phạm Q hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Q và bà Nguyễn Thị A đã có hành vi mua số đề của bị cáo nhưng số tiền đánh bạc không đủ cấu thành tội "Đánh bạc" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối

với những người mua số đề của bị cáo hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau.

Bị cáo Vương T tự bào chữa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với bản cáo trạng, ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 16/9/2020, bị cáo Vương T đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề cho người chơi đề theo kết quả của Công ty xổ số kiến thiết Đồng Nai với số tiền là 6.060.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Vương T còn khai nhận đã ghi số đề trong khoảng thời gian từ tháng 01/2020 đến ngày 16/9/2020 rồi chuyển phơ đề cho đối tượng Phạm Q để hưởng tiền chênh lệch, tuy nhiên do bị cáo Vương T nhưng không nhớ đã ghi số đề cho những ai với số tiền bao nhiêu, quá trình điều tra cũng không có chứng cứ để chứng minh bị cáo Vương T thực hiện hành vi đánh bạc trong khoảng thời gian này nên không có cơ sở để xử lý đối với hành vi này của bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo Vương T đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Đối với anh Nguyễn Q và bà Nguyễn Thị A đã có hành vi mua số đề của bị cáo Vương T nhưng số tiền đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. Đối với bà Thị T là vợ của bị cáo Vương T nhưng bà Thị T không có sự bàn bạc, thỏa thuận với bị cáo về việc ghi số đề thu lợi, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Thị T là phù hợp. Đối với đối tượng Phạm Q hiện đã bỏ trốn khỏi địa phương và những người mua số đề của bị cáo Vương T chưa xác minh được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh, đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo cũng nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi

số đề được thua bằng tiền là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có con còn nhỏ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án:

01 tờ phơ số đề bằng giấy tập học sinh có kích thước 15cm x 20cm có chữ ký xác nhận của bị cáo Vương T và 01 tờ ô đề bằng giấy lịch kích thước 05cm x 05cm có chữ ký xác nhận của anh Nguyễn Q, đây là các tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm nên thu giữ và lưu hồ sơ vụ án là phù hợp.

01 điện thoại Nokia 230 màu đen đây là phương tiện bị cáo Vương T sử dụng vào việc phạm tội, còn có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 viết bi màu xanh và sim số 0938535…, đây là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 6.060.000 đồng thu giữ của bị cáo Vương T là tiền dùng để đánh bạc và tiền có được do phạm tội mà có, căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vương T phạm tội: "*Đánh bạc*".

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Vương T 01 (*Một*) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/9/2020 đến ngày 22/9/2020. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vương T cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Vương T số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen và số tiền 6.060.000 đồng (*Sáu triệu không trăm sáu mươi ngàn đồng*), hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền ngày 11 tháng 01 năm 2021.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) viết bi màu xanh và sim số 0938535… hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 01 năm 2021.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vương T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Q, bà Nguyễn Thị A và bà Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát